CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
Số: DIEM-604/15H30/DNAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TỪ NGÀY 30/10/2026 ĐẾN NGÀY 08/11/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Thành phố chịu ảnh hưởng của rìa tây nam áp cao lạnh lục địa suy yếu, được tăng cường vào ngày 03-04/11. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động ổn định sau suy yếu dần.
Thời tiết chủ yếu: Từ ngày 03-05/11 có mưa, mưa rào rải rác và dông vài nơi, có nơi mưa vừa, mưa to, nền nhiệt độ giảm. Các ngày 30/10-02/11 và 06-07/11 đêm và sáng có mưa rào và dông vài nơi đến rải rác, trưa chiều trời nắng.

Cảnh báo tác động:
- Những ngày có mưa, mưa vừa, có nơi mưa to và dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông; đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và ngập úng tại khu vực trũng, thấp và các khu đô thị.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 29/10/2026							Ngày 30/10/2026							31/10/2026						01/11/2026					
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết
Hải Châu	24	2	60	E	3	93		31	1	65	E	3	62		24	31	35	N	3		24	32	30	NE	3	
Cẩm Lệ	24	0	35	N	2	94		30	0	45	NE	3	64		24	30	40	NE	3		24	31	35	NE	3	
Sơn Trà	24	0	40	NE	4	96		30	0	30	E	4	64		24	30	40	NE	4		24	31	35	N	5	
Hòa Khánh	24	4	65	NE	2	94		31	2	60	ENE	2	60		25	31	60	NNE	3		25	32	60	NE	3	
Ngũ Hành Sơn	24	0	30	NNE	3	95		30	0	35	E	4	62		25	30	35	N	4		25	31	35	NNE	4	
Hòa Tiến	24	0	40	NE	2	96		30	0	30	NE	2	62		24	30	30	NE	3		24	31	45	N	3	
Hải Vân	22	5	60	NE	2	97		30	3	60	NE	3	64		22	30	65	NE	4		22	31	60	N	4	
Hoàng Sa	25	0	35	E	5	96		30	0	40	ENE	4	60		25	30	45	NE	7		25	30	45	NE	8	
Tam Kỳ	23	2	65	NE	3	96		31	1	65	E	3	64		23	31	65	NE	3		23	32	65	NE	3	
Thăng Bình	23	0	35	NNE	3	96		31	0	35	E	2	64		24	31	35	NNE	3		24	32	40	NE	3	
Hội An	23	0	35	NE	2	97		30	0	45	NE	3	66		24	30	40	N	3		24	31	35	N	3	
Điện Bàn	23	0	30	NE	3	96		31	0	35	NE	3	64		24	31	45	NE	3		24	32	40	NE	3	
Đại Lộc	23	0	40	NE	2	97		30	0	35	NE	2	60		24	30	40	NNE	3		24	31	35	NNE	3	
Núi Thành	24	0	35	NE	3	97		30	0	35	E	3	64		24	31	30	NE	4		24	31	40	NE	3	
Tiên Phước	23	3	65	NNE	2	97		30	2	60	NE	2	66		24	30	65	NE	3		24	31	60	NNE	3	
Trà My	23	3	65	E	2	97		30	2	65	NE	2	76		23	30	65	NE	3		23	31	60	NE	3	
Khâm Đức	23	0	45	NE	3	96		30	0	45	ENE	2	76		23	30	35	N	3		23	31	35	NE	2	
Thạnh Mỹ	23	3	65	NE	2	97		29	2	60	NE	3	74		23	30	65	NE	2		23	30	60	NNE	3	
Quế Sơn	24	2	30	NE	2	97		29	0	35	NE	2	72		23	30	35	NNE	3		23	30	40	NE	3	
Đông Giang	22	0	40	NE	2	96		29	0	30	E	3	72		23	29	45	NE	2		23	30	35	NNE	2	
Tây Giang	22	0	35	NE	2	97		29	0	35	ENE	2	72		23	29	35	NE	2		23	30	35	NE	2	

Điểm dự báo	02/11/2026				03/11/2026				04/11/2026				05/11/2026				06/11/2026				07/11/2026				08/11/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	24	31	65		24	30	65		24	28	65		23	27	65		23	27	80		23	28	65		23	29	60		**250**
Cẩm Lệ	24	30	35		24	29	35		24	27	65		23	26	65		23	26	75		23	27	65		23	28	65		**250**
Sơn Trà	24	30	60		24	29	40		24	28	60		23	26	75		23	26	90		22	28	65		22	28	60		**300**
Hòa Khánh	25	32	40		25	30	65		25	27	65		23	27	60		23	27	65		23	27	65		23	28	65		**320**
Ngũ Hành Sơn	25	30	60		25	29	40		25	27	65		23	27	60		23	27	65		23	27	65		23	29	60		**280**
Hòa Tiến	24	30	40		24	29	30		24	28	60		23	26	90		23	26	90		23	28	65		23	28	60		**380**
Hải Vân	22	30	65		23	29	60		23	27	65		22	26	65		22	26	75		22	27	60		22	28	60		**300**
Hoàng Sa	25	30	60		25	29	30		24	28	65		24	28	65		24	28	65		24	28	65		24	28	60		**150**
Tam Kỳ	23	32	65		24	29	65		24	28	60		23	26	65		23	26	75		23	28	65		23	29	60		**350**
Thăng Bình	24	32	35		24	29	35		24	27	60		23	27	80		23	27	65		23	27	65		23	28	60		**320**
Hội An	24	31	35		24	29	45		24	27	60		23	27	65		23	27	60		23	27	65		23	28	60		**350**
Điện Bàn	24	32	35		24	29	35		24	27	65		23	26	80		23	26	65		23	27	65		23	28	65		**310**
Đại Lộc	24	31	65		24	29	30		24	28	65		23	26	65		23	26	80		23	28	60		23	28	65		**330**
Núi Thành	24	31	35		24	29	35		24	28	60		23	27	65		23	27	60		23	28	60		23	29	60		**300**
Tiên Phước	24	31	60		24	28	65		24	28	65		23	26	95		23	26	75		23	28	65		23	29	60		**250**
Trà My	23	31	65		23	29	60		23	27	65		22	26	75		22	26	60		22	27	65		22	29	65		**250**
Khâm Đức	23	30	65		23	29	35		23	28	65		23	26	95		23	26	75		23	28	65		23	28	65		**250**
Thạnh Mỹ	23	30	35		23	28	65		23	28	65		23	27	80		23	27	65		23	28	65		23	28	65		**250**
Quế Sơn	23	30	45		23	28	35		23	28	65		23	27	65		23	27	60		23	28	65		23	28	65		**280**
Đông Giang	23	30	35		23	28	30		23	27	65		22	26	65		22	26	65		22	27	65		22	27	65		**200**
Tây Giang	23	30	35		23	28	35		23	27	65		22	26	65		22	26	65		22	27	65		22	27	65		**220**

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 30/10/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Nguyễn Thanh Bằng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bàn Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điền, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Dơn
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn